TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **247** /2024/HS-ST
Ngày 20 - 11 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Anh Tuấn

2. Ông Trần Viết Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Anh Tú – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 339/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 434/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2024, đối với bị cáo:

Huỳnh Văn D; sinh năm 1990 tại Trà Vinh; nơi cư trú (nơi đăng ký thường trú: Ấp X, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh chỗ ở: C7/33 ấp A, xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Đ và bà Đoàn Thị H; có vợ đã ly hôn và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2020. Tiền sự: không

Tiền án: Ngày 26/4/2024, bị Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xử phạt về tội "Trộm cắp tài sản" thời hạn 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm theo bản án số 101/2024/HS-ST, chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2024 đến nay. (có mặt)

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị K, sinh năm: 1980; nơi cư trú (hộ khẩu thường trú: 5 P, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: I đường số B, KDC B, Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh). (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có việc làm nên Huỳnh Văn D nảy sinh ý định đến khu vực nhà lồng F, chợ B (Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) trộm cắp các loại hải sản mang về làm thức ăn và bán lấy tiền tiêu xài. Thực hiện ý định trên, Huỳnh Văn D đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp hải sản. Cụ thể như sau:

- Lần 1: Vào khoảng 07 giờ, ngày 05/5/2024, D điều khiển xe mô tô Yamaha biển số 71Y1-3896 ngang qua trước vựa Bé Sáu F, nhà lồng F, chợ B (Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) do chị Nguyễn Thị K làm chủ thì nhìn thấy trong vựa không có người trông coi, D liền dựng xe trước vựa rồi lén lút đi vào bên trong vựa lục tìm lấy trộm 04 kg đầu mực ống và 08 kg bụng mực ống rồi mang về nhà trọ của mình tại C ấp A (ấp C cũ), xã B, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh cất giữ để ăn dần.

- Lần 2: Vào khoảng 9 giờ 25 phút, ngày 05/5/2024, D tiếp tục điều khiển xe mô tô trên quay lại vựa Bé S tiếp tục lấy trộm 10 kg đầu mực ống và 04 kg bụng mực ống rồi mang về nhà trọ cất giữ để ăn dần.

- Lần 3: Vào khoảng 7 giờ 15 phút, ngày 09/6/2024, D tiếp tục điều khiển xe mô tô trên quay lại vựa Bé S lấy trộm ba túi nylon màu đỏ đựng hải sản (gồm: 01 túi nylon màu đỏ đựng 09 kg mực trứng; 01 túi nylon màu đỏ đựng 10 kg vây cá hồi; 01 túi nylon màu đỏ đựng 10 kg bụng mực ống) rồi mang về nhà trọ. Trên đường về, khi đến đối diện số A Q, Phường G, Quận H, D bán cho người phụ nữ bán hàng rong (chưa rõ lai lịch) túi đỏ chứa 10 kg vây cá hồi với giá 400.000 đồng, số hải sản còn lại Dành mang về nhà cất giữ để ăn dần.

- Lần 4: Vào Khoảng 09 giờ, ngày 06/7/2024, D điều khiển xe mô tô trên đến trước vựa Bé S với mục đích tiếp tục trộm cắp hải sản. Sau khi kiểm tra camera, chị Nguyễn Thị K phát hiện Dành có những đặc điểm tương tự người trộm cắp tài sản trong vựa của chị vào ngày 05/5/2024 và ngày 09/6/2024 nên chị K trình báo Công an P, Quận H. Công an P, Quận H tiến hành mời Huỳnh Văn D về trụ sở làm việc. Toàn bộ vụ việc được Công an P, Quận H lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q để thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 59/KL-HĐĐGTS ngày 08/7/2024 và số 83/KL-HĐĐGTS ngày 10/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Quận H định giá tài sản như sau:

- 09 (chín) kg mực trứng, trị giá 1.620.000 (Một triệu sáu trăm hai mươi nghìn) đồng;

- 10 (mười) kg vây cá hồi, trị giá 1.200.000 (Một triệu hai trăm nghìn) đồng;

- 14 (mười bốn) kg đầu mực trị giá 2.450.000 (Hai triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng;

- 22 (hai mươi hai) kg bụng mực trị giá 2.200.000 (Hai triệu hai trăm nghìn) đồng;

Tổng trị giá tài sản là: 7.470.000 (Bảy triệu bốn trăm bảy mươi nghìn) đồng.

Ngày 09/7/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Huỳnh Văn D để điều tra về tội "Trộm cắp tài sản". Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Huỳnh Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị K yêu cầu Huỳnh Văn D bồi thường 8.720.000 đồng (Tám triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động OPPO A96 màu đen 128Gb, số IMEI1: 863827056735055, số IMEI 2: 863827056735048 chứa sim số 0966850114 và sim số 0933200848 tạm giữ của Huỳnh Văn D.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Classico màu vàng, biển số: 71Y1-3896, qua xác minh xác định do bà Trần Thanh H1 (sinh năm: 1968, nơi đăng ký HKTT: ấp K, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, bà H1 bán xe mô tô cho một người bạn của bà H1 tên Lê Thanh L (sinh năm: 1970, không rõ địa chỉ). Cơ quan cảnh sát điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả.

Dữ liệu điện tử: 01 (một) USB chứa hình ảnh Huỳnh Văn D trộm cắp tài sản tại vựa Bé Sáu F, nhà lồng F, chợ B (Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh) vào ngày 05/5/2024 và ngày 09/6/2024 do chị Nguyễn Thị K giao nộp. Chị K không có yêu cầu nhận lại.

Tại bản Cáo trạng số 284/CT-VKS-Q8 ngày 22/10/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Huỳnh Văn Dành về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 173Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Văn D về tội "Trộm cắp tài sảnSau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, Viện kiểm sát đề nghị như sau:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 173điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) ĐTDĐ OPPO A96 màu đen 128Gb, số IMEI1: 863827056 735055, số IMEI 2. 863827056735048 chứa sim số 0966850114 và sim số 0933200848 thu giữ của bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Classico màu vàng, biển số: 71Y1-3896. Nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận; bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai các bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 05/5/2024 tại vựa hải sản Bé Sáu F, nhà lồng F, chợ B (Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Huỳnh Văn D đã 02 lần lén lút chiếm đoạt: Lần thứ nhất lén lút chiếm đoạt 04 kg đầu mực, 08kg bụng mực có tổng trị giá tài sản là 1.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị K; lần thứ hai lén lút chiếm đoạt 10 kg đầu mực, 04kg bụng mực có tổng trị giá tài sản là 2.150.000 đồng của chị Nguyễn Thị Khuynh .

Ngày 09/6/2024, tại vựa hải sản Bé Sáu F, nhà lồng F, chợ B (Phường G, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Huỳnh Văn D có hành vi lén lút chiếm đoạt 09 kg mực trứng, 10 kg vây cá hồi, 10kg bụng mực có tổng trị giá tài sản là 3.820.000 đồng của chị Nguyễn Thị Khuynh .

Tổng trị giá các tài sản trong 03 lần bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 7.470.000 đồng.

[3] Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về tội "Trộm cắp tài sản" như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 3 năm hoặc phạt tù từ 6 tháng đến 3 năm:

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng."

[4] Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xét tính nghiêm trọng của tội phạm mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa phạm tội mới; đồng thời phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm trong xã hội.

[6] Năm 2024, bị cáo đã bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" (thuộc trường hợp ít nghiêm trọng), bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, do

đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "*tái phạm*", đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản, trong đó có 02 lần trị giá tài sản mỗi lần chiếm đoạt đều từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng, thể hiện mức độ nguy hiểm của bị cáo và thái độ xem thường pháp luật, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "*phạm tội 02 lần trở lên*" quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[8] Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" là có cơ sở, đúng người, đúng tội. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát nhân dân Quận 8 đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nên có căn cứ chấp nhận. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

[9] Bị cáo chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án được cho hưởng án treo (Bản án số 101/2024/HSST), mà tiếp tục phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[10] Xét thấy, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có công việc, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn, khó thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) ĐTDĐ OPPO A96 màu đen 128Gb, số IMEI 863827056735055, số IMEI 2. 863827056735048 chứa sim số 0966850114 và sim số 0933200848 tạm giữ của Huỳnh Văn D là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Classico màu vàng, biển số: 71Y1-3896, qua xác minh xác định do bà Trần Thanh H1 (sinh năm: 1968, nơi đăng ký HKTT: ấp K, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre) đứng tên chủ sở hữu. Năm 2015, bà H1 bán xe mô tô cho một người bạn của bà H1 tên Lê Thanh L (sinh năm: 1970, không rõ địa chỉ). Cơ quan điều tra đã đăng tin tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có có kết quả nên cần tục đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp 01 xe mô tô biển số 60T8-1464 trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có người nhận hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[12] Về dữ liệu điện tử: 01 USB ghi hình ảnh bị cáo phạm tội nên tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án.

[13] Về trách nhiệm dân sự: chị Nguyễn Thị K yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 8.720.000 đồng. Xét thấy, thiệt hại về tài sản xảy ra là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ

luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại theo yêu cầu trên.

[14] Đối với người người phụ nữ bán hàng rong mua 10 kg vây cá hồi do Huỳnh Văn D phạm tội mà có, do không xác định được lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Q không có căn cứ để xem xét xử lý là phù hợp quy định pháp luật.

[15] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ quy định tại các điều 23, 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản. Tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm tù theo Bản án số 101/2024/HS-ST ngày 26/4/2024 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/7/2024.

- Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 468, 589 của Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Huỳnh Văn D bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị K số tiền 8.720.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, cơ quan Thi hành án chủ động ra quyết định thi hành án, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chưa thi hành đầy đủ khoản tiền bồi thường thiệt hại về tài sản theo mức nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo: 01 (một) ĐTDĐ OPPO A96 màu đen 128Gb, số IMEI 863827056 735055, số IMEI 2. 863827056735048 chứa sim số 0966850114 và sim số 0933200848.

Tiếp tục tạm giữ và đăng tin trên phương tiện thông tin đại chúng thời hạn 01 năm tìm chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp của 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Classico màu vàng,

biển số: 71Y1-3896. Nếu hết thời hạn trên không tìm được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/11/2024).

- Căn cứ vào các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và nộp 436.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Quận 8;
- VKS ND TP. HCM;
- CQ ĐT CA Quận 8;
- CQ THA HS CA Quận 8;
- Nhà tạm giữ CA Quận 8;
- Chi cục THA DS Quận 8;
- Người tham gia tố tụng khác;
- TA ND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- PC53;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phúc